

H c ph n: Gi i tích 2

Nhóm: 3

S t n ch :

Ngày thi: 25.06.2016

Gi thi: 8h

S TT	M SV	H và tên	Ngày sinh	L p	–	–	–	i m THI	i m KTHP	Ghi chú
Tr ngs :					10	10	10	70		
1	B15DCVT016	L u c Anh	20/01/96	D15CQVT08-B	10,0	9,0	10,0	8,0	8,5	
2	B15DCVT006	Nguy n Ng c Anh	25/09/96	D15CQVT06-B	10,0	8,0	8,0	7,0	7,5	
3	B15DCAT012	Nguy n Tú Anh	10/02/97	D15CQAT04-B	10,0	10,0	9,0	6,0	7,1	
4	B15DCDT008	V Tu n Anh	23/09/97	D15CQDT04-B	10,0	9,0	10,0	2,0	4,3	
5	B15DCAT019	Ngô Ng c Bách	25/11/97	D15CQAT03-B	10,0	9,0	10,0	5,0	6,4	
6	B15DCDT012	Nguy n c B ng	04/06/97	D15CQDT04-B	10,0	9,0	9,0	7,0	7,7	
7	B15DCAT022	Nguy n V n Bnh	23/07/97	D15CQAT02-B	8,0	10,0	8,0	2,0	4,0	
8	B15DCDT018	V Xuân Chí	21/04/96	D15CQDT02-B	10,0	9,0	8,0	2,0	4,1	
9	B15DCDT019	V V n Chung	30/03/95	D15CQDT03-B	10,0	9,0	9,0	8,0	8,4	
10	B15DCAT031	Ngô V n C ng	01/05/97	D15CQAT03-B	10,0	9,0	10,0	5,0	6,4	
11	B15DCVT054	Tr n M nh C ng	28/06/97	D15CQVT06-B	10,0	9,0	8,0	2,0	4,1	
12	B15DCAT035	V V n C ng	23/06/97	D15CQAT03-B	10,0	9,0	10,0	5,0	6,4	
13	B15DCVT069	Ng y Tôn nh	04/04/97	D15CQVT05-B	9,0	9,0	9,0	5,0	6,2	
14	B15DCDT036	T Khánh Du	27/07/97	D15CQDT04-B	10,0	9,0	10,0	2,0	4,3	
15	B15DCDT042	Phí M nh D ng	11/11/96	D15CQDT02-B	8,0	9,0	9,0	7,0	7,5	
16	B15DCAT050	V M nh D ng	25/09/97	D15CQAT02-B	4,0	8,0	8,0		2,0	V ng
17	B15DCVT090	V V n D ng	28/09/96	D15CQVT02-B	8,0	9,0	9,0	2,0	4,0	
18	B15DCDT048	inh Thái D ng	22/08/97	D15CQDT04-B	10,0	9,0	9,0	6,0	7,0	
19	B15DCAT058	Ph m Lê Duy	11/09/97	D15CQAT02-B	0,0	8,0	0,0		0,8	Không KDT
20	B15DCDT052	Nguy n H ng Giang	13/11/97	D15CQDT04-B	10,0	9,0	9,0	7,0	7,7	
21	B15DCAT063	ng Vi t Hà	06/12/96	D15CQAT03-B	10,0	10,0	10,0	5,0	6,5	
22	B15DCVT121	Ngô M nh Hà	08/11/97	D15CQVT01-B	10,0	10,0	10,0	9,0	9,3	
23	B15DCDT058	V ng Ng c H i	13/06/97	D15CQDT02-B	10,0	9,0	8,0	0,0	2,7	
24	B15DCDT066	V Th Thanh H ng	13/01/97	D15CQDT02-B	10,0	10,0	10,0	5,0	6,5	
25	B15DCVT473	V c H nh	01/02/97	D15CQVT01-B	10,0	9,0	10,0	9,5	9,6	
26	B15DCAT064	Nguy n Xuân H u	08/08/97	D15CQAT04-B	10,0	9,0	10,0	6,0	7,1	
27	B15DCDT078	Lê c Hi u	11/09/97	D15CQDT02-B	9,0	9,0	9,0	5,0	6,2	
28	B15DCAT079	Ph m Công Hoan	13/04/97	D15CQAT03-B	10,0	9,0	9,0	7,0	7,7	
29	B15DCVT166	Nguy n Tuyên Hoàng	20/10/97	D15CQVT06-B	10,0	9,0	10,0	9,0	9,2	
30	B15DCAT088	Nguy n Huy H ng	18/05/97	D15CQAT04-B	10,0	10,0	10,0	7,0	7,9	
31	B15DCVT182	Tr n An H ng	10/10/97	D15CQVT06-B	10,0	9,0	9,0	4,0	5,6	
32	B15DCDT095	Nguy n Th H ng	16/10/97	D15CQDT03-B	10,0	10,0	10,0	9,0	9,3	
33	B15DCVT191	Lê Quang Huy	12/07/97	D15CQVT07-B	10,0	9,0	10,0	6,0	7,1	
34	B15DCAT099	Cao c Khánh	21/09/97	D15CQAT03-B	10,0	9,0	10,0	6,0	7,1	
35	B15DCDT104	Tr n Qu c Khánh	09/05/97	D15CQDT04-B	10,0	9,0	10,0	2,0	4,3	
36	B15DCVT206	V Ng c Khánh	08/01/97	D15CQVT06-B	10,0	9,0	9,0	3,0	4,9	
37	B15DCDT112	Ngô Th Là	05/08/96	D15CQDT04-B	10,0	9,0	10,0	9,0	9,2	
38	B15DCVT223	Nguy n Quang Linh	13/06/97	D15CQVT07-B	10,0	9,0	10,0	8,0	8,5	

S TT	M SV	H và tên	Ngày sinh	L p	–	–	–	i m THI	i m KTHP	Ghi chú
Tr ngs :					10	10	10	70		
39	B15DCDT116	Nguy n Th Linh	09/11/97	D15CQDT04-B	10,0	9,0	9,0	6,0	7,0	
40	B15DCVT224	Nguy n Th Linh	09/10/97	D15CQVT08-B	10,0	9,0	10,0	9,0	9,2	
41	B15DCVT232	V nh L c	23/01/97	D15CQVT08-B	10,0	9,0	9,0	8,0	8,4	
42	B15DCVT236	ng Vi t Long	19/11/97	D15CQVT04-B	10,0	9,0	9,0	7,0	7,7	
43	B15DCDT122	Nguy n Vi t Long	02/02/97	D15CQDT02-B	9,0	9,0	9,0	7,0	7,6	
44	B15DCVT238	H T n L c	19/12/96	D15CQVT06-B	8,0	8,0	5,0	4,0	4,9	
45	B15DCCN335	Hà Th Thanh Mai	14/07/97	D15CQCN05-B	10,0	10,0	10,0	8,0	8,6	
46	B15DCVT249	Nguy n Th Mi n	02/04/97	D15CQVT01-B	10,0	10,0	10,0	9,0	9,3	
47	B15DCVT269	ng Bnh Nam	10/02/97	D15CQVT05-B	9,0	9,0	9,0	5,0	6,2	
48	B15DCVT262	Nguy n nh Nam	23/01/96	D15CQVT06-B	4,0	0,0	5,0		0,9	Không KDT
49	B15DCVT270	Nguy n Xuân Nam	13/09/97	D15CQVT06-B	10,0	9,0	10,0	9,0	9,2	
50	B15DCVT279	L ng Xuân N m	22/03/97	D15CQVT07-B	10,0	8,0	8,0	7,0	7,5	
51	B15DCVT280	Bùi Th Nga	25/10/97	D15CQVT08-B	10,0	10,0	9,0	7,0	7,8	
52	B15DCVT288	Nguy n Th Nguyên	06/07/97	D15CQVT08-B	10,0	9,0	10,0	8,5	8,9	
53	B15DCVT291	Nguy n V n Nh t	13/05/97	D15CQVT03-B	10,0	9,0	10,0	9,0	9,2	
54	B15DCVT293	Nguy n ng Nhiên	21/10/97	D15CQVT05-B	10,0	9,0	9,0	5,0	6,3	
55	B15DCDT151	Tr n Trung Phong	12/08/97	D15CQDT03-B	7,0	6,0	7,0	6,0	6,2	
56	B15DCDT156	Tr nh Anh Ph ng	01/10/97	D15CQDT04-B	10,0	9,0	9,0	6,0	7,0	
57	B15DCVT310	Bùi V n Ph ng	03/06/96	D15CQVT06-B	8,0	9,0	9,0	7,0	7,5	
58	B15DCVT329	Ngô Anh Quy t	12/07/97	D15CQVT01-B	10,0	9,0	10,0	9,0	9,2	
59	B15DCDT166	Nguy n Thanh Qu nh	29/11/97	D15CQDT02-B	10,0	10,0	9,0	9,5	9,6	
60	B15DCVT346	Thanh S n	16/08/97	D15CQVT02-B	0,0	0,0	0,0		0,0	Không KDT
61	B15DCVT342	Tr n Thanh S n	20/04/97	D15CQVT06-B	0,0	0,0	0,0		0,0	Không KDT
62	B15DCDT176	Mai c Tâm	02/05/97	D15CQDT04-B	10,0	8,0	10,0		2,8	V ng
63	B15DCVT358	Nguy n Anh Thái	29/05/97	D15CQVT06-B	10,0	9,0	10,0	4,0	5,7	
64	B15DCAT155	Nguy n Ti n Thành	01/04/97	D15CQAT03-B	10,0	10,0	10,0	5,0	6,5	
65	B15DCDT188	Nguy n nh Thiêm	21/11/97	D15CQDT04-B	9,0	9,0	10,0	6,0	7,0	
66	B15DCAT159	Tr n Xuân Thi n	18/07/97	D15CQAT03-B	10,0	9,0	9,0	8,0	8,4	
67	B15DCCN532	V V n Thi t	09/03/97	D15CQCN04-B	9,0	9,0	9,0	6,0	6,9	
68	B15DCVT387	Nguy n c Th nh	01/02/97	D15CQVT03-B	10,0	10,0	10,0	6,0	7,2	
69	B15DCVT392	Nguy n Kh c Thu n	25/01/97	D15CQVT08-B	10,0	9,0	10,0	5,0	6,4	
70	B15DCDT190	Lê Kh Th ng	22/08/97	D15CQDT02-B	4,0	0,0	6,0		1,0	Không KDT
71	B15DCVT398	Tr nh Th Thùy	02/10/97	D15CQVT06-B	10,0	10,0	10,0	6,0	7,2	
72	B15DCAT163	Tr n V n Ti n	06/10/96	D15CQAT03-B	10,0	9,0	10,0	8,0	8,5	
73	B15DCVT401	Tr n V n Ti n	09/09/97	D15CQVT01-B	10,0	10,0	9,0	7,0	7,8	
74	B15DCDT197	Nguy n Th Toàn	20/01/96	D15CQDT01-B	10,0	9,0	10,0	6,0	7,1	
75	B15DCDT196	Nguy n V n Toàn	19/11/97	D15CQDT04-B	10,0	9,0	8,0	5,0	6,2	
76	B15DCVT408	Ma Nguy n Huy n Trang	25/05/97	D15CQVT08-B	10,0	10,0	9,0	7,0	7,8	
77	B15DCAT169	Tr n Th Huy n Trang	08/07/97	D15CQAT01-B	10,0	10,0	9,0	9,0	9,2	
78	B12DCVT088	Nguy n nh Tr ng	13/04/94	D12CQVT02-B	0,0	0,0	0,0		0,0	Không KDT

H c ph n: Gi i tích 2

Nhóm: 3

S t n ch :

Ngày thi: 25.06.2016

Gi thi: 8h

S TT	M SV	H và tên	Ngày sinh	L p	–	–	–	i m THI	i m KTHP	Ghi chú
Tr ngs :					10	10	10	70		
79	B15DCVT412	Ngô V n Tr	31/12/97	D15CQVT04-B	10,0	9,0	10,0	8,0	8,5	
80	B15DCVT429	Hoàng Anh Tu n	09/02/97	D15CQVT05-B	10,0	9,0	10,0	2,0	4,3	
81	B15DCAT189	Nguy n ng Tu n	09/10/97	D15CQAT01-B	10,0	9,0	10,0	4,0	5,7	
82	B15DCDT213	Nguy n Nho Tu n	03/12/97	D15CQDT01-B	10,0	10,0	10,0	8,0	8,6	
83	B15DCAT184	Tr n Minh Tu n	16/01/97	D15CQAT04-B	10,0	9,0	9,0	9,0	9,1	
84	B15DCAT187	V Anh Tu n	03/10/97	D15CQAT03-B	10,0	9,0	9,0	7,0	7,7	
85	B15DCDT220	V n TÙNG	02/08/97	D15CQDT04-B	9,0	9,0	9,0	2,0	4,1	
86	B15DCVT437	Nguy n V n TÙNG	20/11/97	D15CQVT05-B	10,0	9,0	8,0	6,0	6,9	
87	B15DCVT458	Nguy n Ti n V	04/08/97	D15CQVT02-B	10,0	10,0	9,0	5,0	6,4	
88	B15DCVT460	Tr n V n V	14/01/97	D15CQVT04-B	10,0	9,0	10,0	3,0	5,0	
89	B15DCAT197	Lê V n Minh V ng	16/12/97	D15CQAT01-B	10,0	9,0	10,0	8,0	8,5	
90	B15DCDT230	Nguy n H u Yên	09/11/97	D15CQDT02-B	10,0	9,0	10,0	8,0	8,5	
91	B15DCAT199	Tô Th H i Y n	02/05/97	D15CQAT03-B	10,0	10,0	10,0	6,0	7,2	

Ghi chú:

- S SV theo DS:	91	SV	- S SV d thi:	83	SV
- S SV thi t:	82	SV	- S SV v ng thi:	2	SV
- S SV thi không t:	9	SV	- S SV v ng thi có phép:	0	SV
- S SV thi l i:	0	SV			

CÁN B KH P PHÁCH

Hà N i, ngày 18 tháng 7 n m 2016

TR NG TRUNG TÂM

S 1

S 2

Nguy n C nh Châu

Ngô H ng Quân

Nguy n Xuân Tr ng